

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 565/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 13.7.2020

V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khổng Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Đông

2. Bà Đoàn Thị Thùy Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Trần Thị Thoa là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1133/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2020/QĐST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1977

* Bị đơn: Anh Nguyễn Nh, sinh năm: 1982

Đồng địa chỉ: 01 Thi Sách, tổ 52, KV 9, P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Tại phiên tòa chị H có mặt, anh Nh vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 11 năm 2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thị Thu H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Nh tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 12.10.2018 tại UBND phường Ng, thành phố Q. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do thời gian tìm hiểu nhau ngắn, quan điểm sống khác nhau, anh Nh không lo làm ăn mà thường xuyên cờ bạc gây nợ nần. Vợ chồng đã ngồi lại nói chuyện với nhau nhưng không hàn gắn được. Chị và anh Nh đã sống ly thân từ tháng 02/2019 đến nay, hai người không còn quan tâm, tin tưởng nhau. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không có kết quả nên yêu cầu Tòa cho chị được ly hôn anh Nh.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Tòa án không lấy được lời khai.

+ *Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:*

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Chị Trần Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Nh.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Nh không có con chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Thu H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn với anh Nguyễn Nh trú tại địa chỉ: 01 Th, tổ 52, khu vực 9, phường Ng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Q theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Nh để tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nh không đến Tòa. Trước khi xét xử, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng hợp lệ đối với anh Nh nhưng anh Nh không có mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Nh.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Nh đăng ký kết hôn vào ngày 12.10.2018 tại UBND phường Ng, thành phố Q trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân giữa chị H và anh Nh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do thời gian tìm hiểu nhau ngắn, quan điểm sống khác biệt, anh Nh không lo làm ăn mà thường xuyên cờ bạc. Chị và anh Nh đã ngồi lại nói chuyện với nhau, đồng thời gia đình anh Nh cũng nhiều lần khuyên bảo nhưng anh Nh không thay đổi mà tiếp tục lao vào cờ bạc. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2019 đến nay. Tại phiên tòa, chị H kiên quyết xin ly hôn anh Nh.

Xét quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Nh thực tế đã không còn tồn tại, vợ chồng sống ly thân trong thời gian dài, cả hai không có sự quan tâm, chăm sóc, không có trách nhiệm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Nh đến Tòa làm việc và hòa giải nhưng anh Nh không đến Tòa chứng tỏ anh Nh không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, chị H yêu cầu ly hôn anh Nh là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Nh không có con chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Trần Thị Thu H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[2.4] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[2.5] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b Khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Nh.
2. Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Nh không có con chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.
3. Về tài sản chung: Chị Trần Thị Thu H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.
4. Về án phí: Chị Trần Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002316 ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.
5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- UBND P. Ng, Tp. Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khổng Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Khổng Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- UBND P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khổng Lan Hương

